# THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ** **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 30/2016/QĐ-TTg *Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2016*

## QUYẾT ĐỊNH
## Về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Phân ban Việt Nam trong các Ủy ban liên Chính phủ với nước ngoài

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 10 tháng 7 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Điều ước quốc tế ngày 09 tháng 4 năm 2016;*

*Căn cứ Nghị định số 94/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2015 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 về xuất, nhập cảnh của công dân Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ,*

*Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Phân ban Việt Nam trong các Ủy ban liên Chính phủ với nước ngoài.*

### Chương I
### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh**

Quyết định này quy định việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Phân ban Việt Nam trong các Ủy ban liên Chính phủ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với Chính phủ nước ngoài trên các lĩnh vực hợp tác như chính trị, ngoại giao, an ninh, kinh tế, thương mại, đầu tư, tài chính, khoa học kỹ thuật, văn hóa, thể thao và du lịch.

**Điều 2. Hình thức tổ chức**

1. Ủy ban liên Chính phủ được thành lập trên cơ sở điều ước quốc tế nhân danh Chính phủ và có thể có tên gọi là Ủy ban liên Chính phủ, Ủy ban hỗn hợp, Ủy ban hợp tác song phương, Ủy ban chỉ đạo hợp tác, Ủy ban công tác, Ủy ban đối tác, Diễn đàn đối tác, Hội đồng hoặc các tên gọi khác phù hợp với điều ước quốc tế mà Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên (sau đây gọi chung là Ủy ban liên Chính phủ).

2. Tổ chức phía Việt Nam trong Ủy ban liên Chính phủ, thực hiện nhiệm vụ do Thủ tướng Chính phủ giao để thúc đẩy quan hệ hợp tác với nước ngoài, có tên gọi là Phân ban Việt Nam, Ủy ban hợp tác, Ban hợp tác, Ban Chỉ đạo hợp tác hoặc các tên gọi khác theo thỏa thuận với phía nước ngoài (gọi chung là Phân ban Việt Nam trong Ủy ban liên Chính phủ, sau đây gọi tắt là Phân ban).

**Điều 3. Chức năng của Phân ban**

Phân ban có chức năng giúp Thủ tướng Chính phủ điều phối mối quan hệ hợp tác trên mọi lĩnh vực với nước ngoài trong khuôn khổ Ủy ban liên Chính phủ; thúc đẩy việc phát triển và tăng cường quan hệ hợp tác, triển khai thực hiện các điều ước quốc tế và thỏa thuận quốc tế đã ký kết với nước ngoài, bảo đảm cho các Ủy ban liên Chính phủ hoạt động có hiệu quả.

**Điều 4. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động**

1. Việc thành lập, tổ chức, hoạt động và giải thể Phân ban được thực hiện theo quy định của Quyết định này.

2. Phân ban không thực hiện chức năng quản lý nhà nước, không có con dấu riêng. Các thành viên của Phân ban hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

3. Phân ban trao đổi và thỏa thuận với bên nước ngoài những nguyên tắc ở cấp Chính phủ về hợp tác trên các lĩnh vực chính trị, ngoại giao, an ninh, kinh tế, thương mại, đầu tư, khoa học kỹ thuật, văn hóa, thể thao và du lịch..., nhằm tạo ra các khuôn khổ pháp lý, môi trường hợp tác thuận lợi cho các đối tác. Các vấn đề hợp tác cụ thể do các Bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp của hai nước trực tiếp thỏa thuận, ký kết với nhau.

**Điều 5. Nhiệm vụ của Phân ban**

Phân ban có những nhiệm vụ sau đây:

1. Đề xuất, phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương nghiên cứu khả năng mở rộng hợp tác trên các lĩnh vực chính trị, ngoại giao, an ninh, kinh tế, thương mại, đầu tư, tài chính, khoa học kỹ thuật, văn hóa, thể thao và du lịch với nước ngoài; đề xuất với Thủ tướng Chính phủ phương hướng, giải pháp để giải quyết những vấn đề quan trọng trong khuôn khổ Ủy ban liên Chính phủ.

2. Giúp Thủ tướng Chính phủ đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương, trong phạm vi hoạt động của Ủy ban liên Chính phủ, chuẩn bị nội dung, đàm phán, ký kết các văn bản thỏa thuận với nước có quan hệ hợp tác thuộc cấp Nhà nước quản lý phù hợp với chức năng đã được giao của từng cơ quan.

3. Giúp Thủ tướng Chính phủ theo dõi, đôn đốc, tổ chức phối hợp giữa các Bộ, ngành và địa phương thực hiện các thỏa thuận, nghĩa vụ đã cam kết trên các lĩnh vực hợp tác trong khuôn khổ Ủy ban liên Chính phủ; trao đổi ý kiến với bên nước ngoài nhằm tìm các giải pháp tạo điều kiện cho cả hai bên hoàn thành tốt nghĩa vụ của mình.

4. Chủ trì hoặc phối hợp với phía nước ngoài ngoài tổ chức các kỳ họp của Ủy ban liên Chính phủ với nội dung kiểm điểm tình hình thực hiện các thỏa thuận tại kỳ họp trước, đề ra phương hướng và biện pháp tăng cường hợp tác cho thời kỳ tiếp theo. Định kỳ tổ chức các cuộc họp của Phân ban Việt Nam để đánh giá kết quả hợp tác và bàn các biện pháp tiếp tục triển khai thực hiện các thỏa thuận tại Biên bản kỳ họp Ủy ban liên Chính phủ.

5. Thực hiện chế độ báo cáo về tổ chức và hoạt động của Phân ban, quản lý hồ sơ, tài liệu, kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc theo quy định của pháp luật.

**Điều 6. Thành phần Phân ban**

1. Chủ tịch Phân ban là cấp Phó Thủ tướng, Bộ trưởng hoặc Thứ trưởng, tùy theo mức độ hợp tác, theo phân công của Thủ tướng Chính phủ và thỏa thuận với phía nước ngoài.

2. Phân ban có thể có Phó Chủ tịch Phân ban là cấp Thứ trưởng hoặc tương đương, căn cứ thỏa thuận với phía nước ngoài.

3. Các Ủy viên Phân ban, đại diện một số cơ quan có nhiều quan hệ hợp tác, là cấp Thứ trưởng hoặc cấp vụ, cục.

4. Bộ phận giúp việc Phân ban bao gồm các thành viên từ cơ quan được giao chủ trì Phân ban, đại diện của Bộ Ngoại giao và một số cơ quan có nhiều quan hệ hợp tác. Thành phần cụ thể của Bộ phận giúp việc Phân ban do Chủ tịch Phân ban quyết định.

5. Thư ký Phân ban là cán bộ cấp vụ hoặc chuyên viên chính của Văn phòng Chính phủ và phải có ít nhất 5 năm làm công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực quan hệ quốc tế, do Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quyết định.

Trường hợp Văn phòng Chính phủ không cử Thư ký Phân ban, cơ quan được giao chủ trì Phân ban cử cán bộ của cơ quan mình phù hợp với quy định nêu trên làm Thư ký Phân ban.

6. Khi cần thiết, có thể cử thêm một số ủy viên hoặc thành lập các tiểu ban, nhóm công tác tùy theo nhu cầu hoạt động của Ủy ban liên Chính phủ.

7. Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với cơ quan được giao chủ trì Phân ban và các cơ quan liên quan kiến nghị Thủ tướng Chính phủ phê duyệt cơ cấu và thành phần cụ thể của Phân ban.

## Chương II
## TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THÀNH LẬP, GIẢI THỂ PHÂN BAN

**Điều 7. Đề xuất thành lập Phân ban**

1. Phân ban được thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

2. Căn cứ thỏa thuận với phía nước ngoài, Văn phòng Chính phủ chủ trì phối hợp với Bộ Ngoại giao và các cơ quan liên quan, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ phân công cơ quan (Bộ) chủ trì Phân ban.

3. Cơ quan được giao chủ trì Phân ban trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quyết định thành lập Phân ban.

4. Hồ sơ trình thành lập Phân ban gồm có:

a) Tờ trình về việc thành lập Phân ban (nêu rõ sự cần thiết, dự kiến thành phần, nhiệm vụ và thời gian hoạt động);

b) Dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Phân ban;

c) Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức có liên quan.

**Điều 8. Thẩm định thành lập Phân ban**

Cơ quan chủ trì Phân ban có trách nhiệm gửi hồ sơ (gồm các danh mục nêu tại Điều 7) đến Bộ Nội vụ để thẩm định việc thành lập Phân ban.

**Điều 9. Thủ tục trình thành lập Phân ban**

1. Cơ quan được giao chủ trì Phân ban gửi hồ sơ đến Văn phòng Chính phủ, kèm theo ý kiến thẩm định của Bộ Nội vụ.

2. Văn phòng Chính phủ trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định thành lập Phân ban.

**Điều 10. Việc điều chỉnh, kiện toàn Phân ban**

Cơ quan được giao chủ trì Phân ban và Văn phòng Chính phủ kiến nghị Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh, kiện toàn Phân ban khi có sự thay đổi về chức năng, nhiệm vụ, thành phần và chế độ làm việc của Phân ban.

**Điều 11. Giải thể**

1. Phân ban giải thể trong các trường hợp:

a) Ủy ban liên Chính phủ chấm dứt hoạt động;

b) Sau khi đã hoàn thành nhiệm vụ;

c) Bị giải thể khi không hoàn thành nhiệm vụ.

2. Thủ tướng Chính phủ quyết định việc giải thể Phân ban.

## Chương III
## HOẠT ĐỘNG CỦA PHÂN BAN

**Điều 12. Chế độ làm việc**

Phân ban làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu.

**Điều 13. Trách nhiệm của cơ quan được giao chủ trì Phân ban**

Cơ quan được giao chủ trì Phân ban có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện hoạt động của Phân ban, sử dụng bộ máy của mình để tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Phân ban.

**Điều 14. Quyền hạn, trách nhiệm của Chủ tịch Phân ban**

Chủ tịch Phân ban có trách nhiệm:

1. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao tại Điều 5 và chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ việc thực hiện nhiệm vụ này.

2. Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phân ban và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Phân ban.

3. Chủ trì các kỳ họp của Ủy ban liên Chính phủ. Các kỳ họp của Ủy ban liên Chính phủ được tiến hành tại các địa điểm tùy thuộc thỏa thuận của hai bên. Ngoài các cuộc họp định kỳ của Ủy ban liên Chính phủ, Chủ tịch Phân ban mỗi bên có thể đề xuất các cuộc họp khác để bàn biện pháp giải quyết các vấn đề quan trọng trong khuôn khổ Ủy ban liên Chính phủ.

Trước khi tiến hành kỳ họp Ủy ban liên Chính phủ, Chủ tịch Phân ban phải báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về các vấn đề liên quan đến nội dung kỳ họp.

4. Được quyền liên hệ trực tiếp với đại diện của bên nước ngoài bằng các phương tiện hợp pháp để trao đổi và giải quyết những vấn đề liên quan đến hợp tác trong khuôn khổ Ủy ban liên Chính phủ.

5. Chủ tịch Phân ban có quyền triệu tập đại diện các Bộ, ngành, địa phương để họp bàn giải quyết những vấn đề có liên quan.

**Điều 15. Quyền hạn, trách nhiệm của Phó Chủ tịch, Ủy viên, Thư ký Phân ban và Bộ Phận giúp việc Phân ban**

1. Phó Chủ tịch Phân ban, các Ủy viên, Thư ký Phân ban và Bộ phận giúp việc Phân ban giúp Chủ tịch Phân ban thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 14; được quyền liên hệ trực tiếp với đại diện của bên nước ngoài bằng các phương tiện hợp pháp để trao đổi và giải quyết những vấn đề liên quan đến hợp tác trong khuôn khổ Ủy ban liên Chính phủ.

2. Các thành viên của Phân ban có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Phân ban, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Phân ban về những công việc được phân công. Ý kiến tham gia của các thành viên là ý kiến chính thức của cơ quan, tổ chức của thành viên đó.

3. Các thành viên của Phân ban được cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến hoạt động của Phân ban.

4. Bộ phận giúp việc Phân ban chịu trách nhiệm quản lý các tài liệu, số liệu của Phân ban, phối hợp với Thư ký Phân ban giúp Chủ tịch Phân ban nắm tình hình, số liệu, trao đổi với các cơ quan hữu quan, xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên để xử lý kịp thời các công việc hàng ngày của Phân ban.

5. Thư ký Phân ban giữ vai trò điều phối trong việc tổ chức tổ chức các hoạt động của Ủy ban liên Chính phủ; được quyền mời các chuyên viên của các Bộ, ngành, địa phương họp bàn chuẩn bị cho các kỳ họp của Ủy ban liên Chính phủ và các cuộc họp của Phân ban; phối hợp Bộ phận giúp việc cung cấp thông tin, số liệu cũng như các đề xuất tại các kỳ họp; cùng với Bộ phận giúp việc trao đổi với phía đối tác nước ngoài để đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nội dung hợp tác đã được thống nhất tại Biên bản kỳ họp. Thư ký Phân ban được cấp và sử dụng hộ chiếu ngoại giao khi được cử ra nước ngoài để tham gia họp Ủy ban liên Chính phủ và các cuộc họp, làm việc có liên quan.

**Điều 16. Văn kiện ký kết**

Các văn kiện ký kết với bên nước ngoài trong khuôn khổ Ủy ban liên Chính phủ thực hiện theo quy định của pháp luật. Sau khi văn kiện ký kết có hiệu lực, Phân ban có trách nhiệm phối hợp, đôn đốc các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện và theo dõi việc thực hiện các cam kết này.

**Điều 17. Chế độ họp và thông tin, báo cáo**

1. Các kỳ họp của Ủy ban liên Chính phủ được tổ chức định kỳ luân phiên theo thỏa thuận với phía nước ngoài. Thành phần tham dự do Chủ tịch Phân ban triệu tập, gồm các thành viên của Phân ban (Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Phân ban, Thư ký Phân ban) và Bộ phận giúp việc; trường hợp kỳ họp được tổ chức tại nước ngoài, mời Trưởng cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam tại nước sở tại tham dự; trường hợp kỳ họp ở trong nước, nếu cần thiết, mời Trưởng cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam về nước tham dự theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao.

2. Căn cứ tính chất, phạm vi, mức độ hợp tác, Chủ tịch Phân ban quy định chế độ họp định kỳ của Phân ban và triệu tập cuộc họp đột xuất.

3. Phó Chủ tịch Phân ban hoặc Thư ký Phân ban có thể tổ chức cuộc họp cấp chuyên viên của các Bộ, ngành, địa phương để chuẩn bị cho các kỳ họp của Ủy ban liên Chính phủ hoặc các cuộc họp của Phân ban.

4. Các Bộ, ngành, địa phương ít nhất 6 tháng một lần thông báo cho Phân ban thông qua Bộ phận giúp việc Phân ban và Thư ký Phân ban tình hình hợp tác và thực hiện các cam kết với nước ngoài trong khuôn khổ Ủy ban liên Chính phủ.

5. Phân ban có trách nhiệm báo cáo định kỳ 6 tháng, đột xuất theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ về tình hình hoạt động của mình.

6. Các Bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp có những kiến nghị, đề xuất về hợp tác với nước ngoài thuộc phạm vi khoản 3, Điều 4 cần gửi đến Chủ tịch Phân ban (qua Bộ phận giúp việc Phân ban và Thư ký Phân ban) để xử lý hoặc trình Thủ tướng Chính phủ trước khi làm việc với bên nước ngoài.

**Điều 18. Kinh phí hoạt động**

Kinh phí hoạt động của Phân ban do ngân sách nhà nước bảo đảm và được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của cơ quan được giao chủ trì Phân ban. Kinh phí cho cán bộ được cử tham dự các các kỳ họp do cơ quan cử bảo đảm và được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của cơ quan cử cán bộ.

## Chương IV
## ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 19. Điều khoản chuyển tiếp**

Các Chủ tịch Phân ban, các Bộ trưởng, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, căn cứ các quy định tại Quyết định này, chỉ đạo việc rà soát các Phân ban để đề xuất việc điều chỉnh, kiện toàn hoặc giải thể; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 01 tháng 10 năm 2016.

**Điều 20. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành, thay thế Quyết định số 258/TTg ngày 29 tháng 4 năm 1995 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Phân ban Việt Nam trong Ủy ban liên Chính phủ về hợp tác kinh tế, thương mại, khoa học - kỹ thuật và văn hóa với nước ngoài.

2. Các Chủ tịch Phân ban, các Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các thành viên Phân ban, thành viên Bộ phận giúp việc và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này./.

**THỦ TƯỚNG**

**Nguyễn Xuân Phúc**